



Thái Bình

Chủ nhật

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

SỐ 678
Chủ nhật
Ngày 27 - 12 - 2020

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn

THỰC HIỆN THẮNG LỢI NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TỈNH LẦN THỨ XX, NHIỆM KỲ 2020 - 2025

6 SÀO ĐÀO cho thu nhập từ 150 - 200 triệu đồng/năm

(Xem trang 3)



Ảnh minh họa

Dồn lực thu ngân sách



Trang 2

Nhân lên những điều tử tế



Trang 4

TIÊN SA LÀNG RẺ



Trang 7

Dồn lực thu ngân sách

■ MINH HƯƠNG

Mặc dù gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là tác động của dịch Covid-19 nhưng với nỗ lực của cả hệ thống chính trị, nhất là ngành Thuế, đến hết tháng 11/2020 tổng thu nội địa đã đạt 83,9% dự toán Bộ Tài chính với số thu 5.844 tỷ đồng. Để hoàn thành dự toán năm 2020 với số thu 6.964 tỷ đồng, trong những ngày cuối tháng 12 này, các cấp, ngành, địa phương, đặc biệt là ngành Thuế đang dồn lực cho công tác thu ngân sách với mục tiêu hoàn thành dự toán ở mức cao nhất.



Hoạt động sản xuất ở nhà máy may Đô Lương (Công ty Cổ phần Đô Lương).

Nếu như đến hết tháng 8/2020, tổng thu nội địa mới chỉ đạt 4.062,2 tỷ đồng, đạt 58,3% dự toán; lũy kế thu nội địa 10 tháng năm 2020 thực hiện hơn 4.932 tỷ đồng, đạt 70,8% dự toán; thì đến hết tháng 11/2020 đã đạt được số thu nội địa 5.844 tỷ đồng, đạt 83,9% dự toán. Nếu trừ tiền sử dụng đất, tổng thu từ thuế, phí và thu khác đến hết tháng 11/2020 đạt 4.364,9 tỷ đồng, đạt 74,4% dự toán, bằng 84,8% so với cùng kỳ năm 2019. Ông Phan Hồng Việt, Phó Cục trưởng Cục Thuế tỉnh cho biết: Thực hiện chỉ đạo của các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy và lãnh đạo UBND tỉnh, ngành Thuế đã nghiêm túc nhìn nhận, đánh giá bối cảnh tình hình trong những tháng cuối năm 2020, trên cơ sở đó triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp với phương châm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu còn dư địa phát sinh trên địa bàn vào ngân sách nhà nước. Hội nghị gặp mặt một số doanh nghiệp trọng



Dây chuyền sản xuất của Công ty Cổ phần Damsan (khu công nghiệp Nguyễn Đức Cảnh).

Ảnh: THÀNH TÂM

điểm trên địa bàn tỉnh đã được ngành Thuế tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức; trên cơ sở đó nắm bắt và giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp; đồng thời động viên các doanh nghiệp khắc phục khó khăn, nỗ lực đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, chủ động thu xếp nguồn tài chính ở mức tối đa để nộp kịp thời 117 tỷ đồng số thuế phát sinh và hơn 202 tỷ đồng số thuế động viên vào ngân sách nhà nước; từ đó góp phần hỗ trợ ngành Thuế hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách năm 2020. Cùng với đó, ngành Thuế cũng tăng cường hơn nữa công tác thanh tra, kiểm tra thuế và công tác thu nợ thuế trên địa bàn. Do tác động của dịch Covid-19 thay vì thanh tra, kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế, toàn ngành Thuế đã chuyển sang phân tích hồ sơ khai thuế tại cơ quan thuế, trên cơ sở đó tìm ra những doanh nghiệp có rủi ro cao về thuế và tổ chức thanh tra, kiểm tra tại chính các doanh nghiệp đó. Chính vì thế, mặc dù số đơn vị được thanh tra, kiểm tra đến hết tháng 11/2020 mới chỉ đạt 74% kế hoạch với tổng số 446 doanh nghiệp nhưng số tiền thuế xử lý sau thanh tra, kiểm tra đạt 165,8 tỷ đồng, trong đó truy thu, truy hoàn và phạt vi phạm hành chính 35,2 tỷ đồng; loại số thuế không được hoàn, giảm khấu trừ và giảm lỗ 130,6 tỷ đồng. Ngoài ra, ngành Thuế cũng tăng cường cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại nhằm giải quyết nhanh chóng các thủ tục hành chính về thuế như: kê khai qua mạng, nộp thuế điện tử, hoàn thuế điện tử, hóa đơn điện tử..., từ đó góp phần tiết kiệm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp.

Ước cả năm 2020, tổng thu nội địa sẽ đạt khoảng 6.975 tỷ đồng, đạt 100,2% dự toán Bộ Tài chính. Trong tổng số 14 chỉ tiêu thu do ngành Thuế quản lý, dự kiến sẽ có một số chỉ tiêu không hoàn thành được dự toán, đó là thu từ doanh nghiệp ngoài quốc doanh (đến hết tháng 11/2020 thu được 1.572 tỷ đồng, ước cả năm thực hiện 1.750 tỷ đồng, đạt 86% dự toán với số hụt thu tuyệt đối so với dự toán 283 tỷ đồng), thuế bảo vệ môi trường (đến hết tháng 11/2020 thu được 1.034 tỷ đồng, ước cả năm thực hiện 1.650 tỷ đồng, đạt 69,6% dự toán với số hụt thu tuyệt đối so với dự toán 720 tỷ đồng). Xác định nhiệm vụ thu ngân sách là rất nặng nề nên trong những ngày cuối tháng 12 này, ngành Thuế tập trung dồn lực cho công tác thu ngân sách, rà soát, đôn đốc kịp thời số thuế phát sinh và hơn 100 tỷ đồng tiền thuế được gia hạn theo Nghị định số 41 của Chính phủ còn phải nộp trước ngày 31/12/2020 vào ngân sách nhà nước. Cùng với đó, ngành Thuế cũng tích cực đôn đốc các doanh nghiệp trọng điểm trên địa bàn tỉnh nộp kịp thời số thuế phát sinh và số thuế động viên theo cam kết tại hội nghị gặp mặt doanh nghiệp trọng điểm do UBND tỉnh tổ chức vào đầu tháng 12/2020; chủ động phối hợp với các sở, ngành, địa phương trong việc đôn đốc các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý nộp hết số thuế phát sinh, số thuế nợ vào ngân sách; đồng thời, quyết liệt thực hiện có hiệu quả các biện pháp cưỡng chế nợ thuế như: thu nợ thông qua ngân hàng, thông báo hóa đơn không có giá trị sử dụng, thu nợ thông qua hoàn thuế...

6 SÀO ĐÀO cho thu nhập từ 150 - 200 triệu đồng/năm

■ XUÂN PHƯƠNG

Tuy mới trở về quê trồng đào 4 năm nay nhưng anh Vũ Văn Ba, tổ 9, phường Hoàng Diệu (thành phố Thái Bình) đã gặt hái thành công với thu nhập từ 150 - 200 triệu đồng/năm từ 6 sào đào.



Anh Ba chăm sóc vườn đào.

Sau khi tốt nghiệp Đại học Xây dựng, anh Ba làm việc tại Hà Nội. Thu nhập không ổn định, lại xa quê nên năm 2016 anh quyết định về quê lập nghiệp với nghề trồng đào. Anh cho biết: Trồng đào là nghề truyền thống của địa phương, thu nhập từ trồng đào cao hơn, lại chủ động được công việc. Vì cây đào chăm sóc có chu kỳ, trong khoảng thời gian không chăm đào vẫn có thể đi làm những công việc khác. Thời gian đầu, tôi cũng gặp khó khăn vì chưa nắm được kỹ thuật, quy trình chăm sóc đào. Tôi tự lên mạng internet nghiên cứu đồng thời tìm hiểu, học tập kinh nghiệm các vườn đào

khác về đặc điểm sinh trưởng, phát triển của từng loại để tìm được cách chăm sóc hiệu quả nhất.

Hiện anh Ba có 6 sào trồng đào. Trong đó, 3 sào ruộng ở xã Đông Cường (Đông Hưng) anh mượn của bố mẹ vợ để trồng đào phôi cung cấp cho 3 sào vườn làm đào hoa của mình tại tổ 9, phường Hoàng Diệu và các vườn đào hoa khác. Mỗi năm anh cung cấp ra thị trường 600 - 700 cây đào các loại. Anh cũng mua phôi đào rừng về trồng để đáp ứng thị hiếu người tiêu dùng.

Theo anh Ba, tất cả các vườn đào đều chăm sóc theo chu kỳ. Tùy thuộc vào

mỗi vườn có loại bệnh khác nhau. Người trồng đào phải biết cây đào của mình bị bệnh gì để đưa ra hướng điều trị. Với các dáng, thế cây, người trồng muốn cây của mình theo hướng nào thì phải chịu khó uốn nắn nó theo suy nghĩ của mình và phù hợp với khách hàng theo yêu cầu hàng năm. Nếu như đào cảnh chỉ cần chăm sóc đúng cách là ra hoa đúng dịp có thể mang đi bán thì đối với đào thế, mỗi cây có một thế khác nhau, rất khó và đòi hỏi tỉ mỉ, kỹ thuật cao trong việc ghép, uốn, nắn. Đào phụ thuộc nhiều vào thời tiết nên anh Ba phải điều chỉnh dinh dưỡng cho cây hợp lý, chọn thời

điểm tỉa lá, cắt cành và tạo dáng bảo đảm cây đào đẹp, nở hoa đúng dịp tết Nguyên đán. Anh Ba tự nhận mình tay nghề còn “non”, đang phấn đấu dần dần để có những cây đào đẹp, sẽ có những bước tiến cao hơn về kỹ năng cũng như thu nhập. Anh tham gia tổ hợp tác sản xuất tiêu thụ cây đào cảnh Sa Cát, phường Hoàng Diệu với mong muốn được giao lưu, trao đổi, học tập kinh nghiệm từ những người đi trước.

Dù mới trồng đào nhưng chăm chỉ tìm hiểu, học tập kinh nghiệm những người đi trước, anh Ba đã có thành công ban đầu. Mỗi năm sau khi trừ chi phí, 6 sào đào cho thu lãi từ 150 - 200 triệu đồng. Ngoài trồng đào, thời gian rảnh rỗi, anh làm thợ cơ khí, thợ sơn... tăng thêm thu nhập cho gia đình. Anh Trần Đức Long, Bí thư Đoàn Thanh niên phường Hoàng Diệu cho biết: Phường Hoàng Diệu hiện có hơn 1.100 đoàn viên, thanh niên Công giáo. Trong số đó chủ yếu làm việc tại các cơ quan, nhà máy, xí nghiệp, số ít làm nông nghiệp và lao động tự do. Trong đó, đồng chí Vũ Văn Ba là đảng viên trẻ, thanh niên Công giáo nổi bật trong phong trào thanh niên phát triển kinh tế tại địa phương.

Thành công bước đầu đang tiếp sức cho đảng viên Vũ Văn Ba tiếp tục mở rộng mô hình và trồng thêm loại đào có giá trị khác để đáp ứng nhu cầu của thị trường và tăng thu nhập.





Anh Nguyễn Thanh Bình cùng các thành viên CLB bóng đá nhi đồng Tử Tế trong ngày ra mắt.

Nhân lên những điều tử tế

■ TÚ ANH

Tháng 12/2020, câu lạc bộ (CLB) bóng đá nhi đồng Tử Tế được thành lập tại thôn Tử Tế, xã Thanh Tân (Kiến Xương). Có sân luyện tập đạt chuẩn, có huấn luyện viên chuyên nghiệp, CLB bước đầu đã thu hút gần 50 em tham gia. Kết quả có được nhờ sự chung tay của những người con trong thôn, trong đó anh Nguyễn Thanh Bình là người khởi xướng.



Mỗi dịp cuối tuần, các em nhỏ được hướng dẫn cách chơi bóng bởi các huấn luyện viên chuyên nghiệp.

Sinh ra từ vùng quê nghèo khó, rồi quê hương đi lập nghiệp, trong tâm trí của anh Nguyễn Thanh Bình lúc nào cũng khắc ghi niềm mong mỏi được quay trở về, được làm những điều ý nghĩa cho quê hương. Nhìn trẻ con thành phố có khu vui chơi khang trang, hiện đại, anh Bình nhớ về tuổi thơ của mình nơi “cây đa, giếng nước, sân đình” với những ngày đội nắng, đội mưa, hò reo cổ vũ quanh trái bóng tròn... Những lần về quê, anh Bình đều tự nhủ: Thanh Tân hôm nay đã bừng sáng diện mạo nông thôn mới, đồng thời đang tiến tới hoàn thành xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu. Cuộc sống sung

túc, hiện đại hơn nhưng làm thế nào để duy trì được nơi sinh hoạt chung của làng quê; làm thế nào để khi lớn lên, những đứa trẻ quê anh vẫn nhớ về quê nhà cùng những trò vui bên những cô cậu bạn thời thơ ấu...

Anh Bình cho biết, về quê dịp Việt Nam vô địch SEA Games 30 mới thấy niềm vui, niềm hân hoan, tự hào mà bóng đá mang đến. Anh quyết định xây dựng một sân bóng đạt tiêu chuẩn và thành lập CLB bóng đá cho trẻ em quê hương. Sân đình xuống cấp, anh xin phép ban lãnh đạo xã, thôn cũng như các hộ gia đình trong thôn để xây dựng sân

bóng ngay trên chính vị trí này với mong mỗi nơi đây sẽ trở thành sân chơi chung của cả làng quê.

Kinh phí lớn, một mình không thể gánh vác, anh Bình mạnh dạn liên hệ với những người con Thanh Tân, những người con thôn Tử Tế đang sinh sống và làm việc ở mọi miền Tổ quốc. Mỗi người một tay, sân bóng đá cỏ nhân tạo với đầy đủ trang thiết bị phục vụ luyện tập, các dụng cụ thể thao cho rèn luyện sức khỏe của người dân, hệ thống đèn cao áp, cây bóng mát trên diện tích 1.200m², với tổng kinh phí đầu tư hơn 700 triệu đồng được hoàn thành trong niềm vui chung không

chỉ của đám trẻ nhỏ mà của tất cả người con Thanh Tân. Anh Bình tâm sự, niềm mong mỏi của anh đã dần trở thành hiện thực. Trẻ con có sân đá bóng, người già, người trẻ có chỗ tập luyện thể dục thể thao với đầy đủ các thiết bị hiện đại được đầu tư đồng bộ. Sáng sảng, sân bóng là nơi tập dưỡng sinh cho CLB người cao tuổi trong thôn; cuối tuần là nơi tập bóng của trẻ nhỏ... Cứ thế, sân bóng trở thành nơi gặp gỡ, giao lưu của mọi người dân trong thôn.

Đã ở tuổi ngoài 70 nhưng cứ đến cuối tuần là ông Trần Xuân Quế lại sắp xếp công việc vườn tược để ra sân cổ vũ cháu tập luyện. Ông Quế chia sẻ: Từ ngày CLB bóng đá nhi đồng thành lập, trẻ con bớt thời gian ngồi trước tivi, điện thoại để tham gia vận động, rèn luyện sức khỏe. Ông bà, bố mẹ cứ đi qua sân bóng lại tạt vào để xem con, cháu mình tập luyện. Có vậy thôi mà cảm thấy như trẻ ra, vui tươi, phấn khởi hơn. Mong rằng mô hình được duy trì mãi.

Còn đối với ông Trần Văn Hịch, Trưởng thôn Tử Tế, niềm vui không chỉ là thôn đã có sân bóng khang trang mà ý thức được sân bóng là tài sản chung, người dân trong thôn còn tự phân công nhau để bảo quản, gìn giữ. Dù hàng ngày rất đông người ở mọi lứa tuổi đến tập luyện thể dục thể thao nhưng sân bóng luôn sạch đẹp, không có việc vứt rác bừa bãi, trang thiết bị tập luyện được gìn giữ, không xảy ra tình trạng hỏng hóc, mất mát.

Hiện nay, khóa đào tạo đầu tiên với gần 50 học viên của CLB bóng đá nhi đồng Tử Tế đã đi vào tập luyện. Các em ở độ tuổi từ 6 - 13, cả nam cả nữ, ở trong và ngoài thôn, có cùng niềm đam mê với trái bóng tròn đang nỗ lực tập luyện dưới sự hướng dẫn kỹ thuật chuyên môn từ huấn luyện viên chuyên nghiệp. Theo anh Bình, mong mỗi lớn nhất của anh không chỉ là các em nhỏ có sân chơi khang trang, hiện đại, mà còn được rèn luyện bài bản bộ môn bóng đá. Anh Bình đã liên hệ với các CLB bóng đá nổi tiếng trong nước để thời gian tới sẽ có những đợt tuyển quân ngay tại sân bóng Tử Tế, tạo điều kiện cho những đứa trẻ của làng quê được bước chân vào sân chơi bóng đá chuyên nghiệp.



Ông Liêm trồng và thường xuyên chăm sóc cây xanh tại khuôn viên đình làng Sứ Hăng.

ÔNG LIÊM

Tuổi già **không nghỉ**

■ QUỲNH LƯU

Ở tuổi “xưa nay hiếm”, ông Đặng Duy Liêm, thôn Sứ Hăng, xã Minh Lăng (Vũ Thư) vẫn kiên trì, đều đặn làm những công việc lặng thầm, nhỏ bé như nhặt bao bì thuốc trừ sâu, trồng, chăm sóc cây xanh nơi công cộng, kẻ vẽ khẩu hiệu bảng tường của thôn... Tất cả những việc ông làm đều xuất phát từ tấm lòng yêu quê hương tha thiết và mong muốn góp phần nhỏ bé xây dựng làng xã văn minh, sạch đẹp.

già. Ở nông thôn, ông nhận thấy đời sống vật chất, tinh thần của người dân đã được nâng lên nhưng nhận thức và ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường của nhiều hộ dân còn hạn chế. Nhiều đoạn đường làng, ngõ xóm những năm trước còn lầy lội, rác thải vứt bừa bãi. Yêu làng quê mình, ông Liêm lặng lẽ đi mua vôi vè, sơn, dụng cụ vẽ kẻ vẽ các khẩu hiệu, bảng tường vừa để sáng đẹp quang cảnh vừa tuyên truyền nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, giữ gìn an toàn giao thông, thông báo lịch sản xuất mùa vụ, tuyên truyền đại hội đảng bộ các cấp cho bà con. Trung bình mỗi năm ông Liêm kẻ vẽ khoảng 12 khẩu hiệu bảng tường, tranh tường mà nhiều người gọi vui đây là những tác phẩm “nghệ thuật đường phố” ở các tuyến đường làng của thôn Sứ Hăng. Ông Liêm còn kiên trì dọn sạch cỏ rác, tự bỏ tiền ra mua cây xanh về trồng, chăm sóc ở các khu vực công cộng trong thôn như lễ đường, sân nhà văn hóa, đình làng... Sau những đợt bà con phun thuốc bảo vệ thực vật, đầu đội nón, chân xỏ ủng, tay đeo găng cao su, ông Liêm lợi dụng các xứ đồng của thôn để thu gom bao bì thuốc trừ sâu, tiêu hủy đúng chỗ, tránh làm ô nhiễm đồng ruộng, môi trường. Bà Trần Thị Xô, người dân thôn Sứ Hăng, xã Minh Lăng kể lại: Có một lần tôi ra đồng chăm sóc lúa nhìn thấy ông Liêm đã già mà vẫn lẹ mọ thu gom bao bì thuốc trừ sâu, mảnh thủy tinh, chai lọ ở máng nước để tiêu hủy. Ông Liêm lo đồng ruộng bị ô nhiễm và bà con ra ruộng có thể bị thương khi dẫm chân vào mảnh thủy tinh, chai lọ. Học tập

giương ông Liêm, từ đó, tôi không bao giờ vứt bao bì thuốc trừ sâu hoặc rác thải ra đồng ruộng và cũng nhắc nhở bà con làm theo.

Bà Đỗ Thị Sửu, vợ ông Liêm cho biết bà rất ủng hộ chồng tham gia, đóng góp công sức làm những việc có ích cho làng xóm. Mọi việc trong gia đình, bà Sửu đảm nhiệm để ông yên tâm tham gia việc chung. Những công việc kẻ vẽ bảng tường, khẩu hiệu, trồng chăm sóc cây xanh, nhặt rác... khá vất vả lại đòi hỏi sự kiên trì và tâm huyết; ở tuổi đã cao, nhiều hôm ông Liêm khá mệt nhưng không than phiền bao giờ. Không có tiền thù lao, toàn bộ tiền mua dụng cụ, sơn, vôi vè, ông Liêm cũng tự trích lương ra mua. Ban đầu, nhiều người chưa hiểu cho rằng việc ông làm chẳng khác “muối bỏ bể”, cố ý châm chọc những việc ông Liêm làm, nhưng ông Liêm không giận mà vẫn lặng lẽ làm việc tốt.

“Những năm qua, ông Liêm có rất nhiều đóng góp cho các hoạt động của thôn, xóm, đặc biệt công tác giữ gìn vệ sinh, làm đẹp cảnh quan môi trường, góp phần tích cực cùng nhân dân trong thôn, xã xây dựng nông thôn mới. Chính tinh thần trách nhiệm với công việc của thôn, xã và những đóng góp lặng thầm của ông Liêm đã lan tỏa, thu hút nhân dân trong thôn tham gia các phong trào thi đua yêu nước do thôn, xã phát động” - ông Đặng Công Nguyên, Bí thư Chi bộ, Trưởng ban công tác mặt trận thôn Sứ Hăng cho biết thêm.

Về thôn Sứ Hăng, dọc theo những tuyến đường ngõ xóm dễ dàng bắt gặp những bảng tường, khẩu hiệu tuyên truyền được viết bằng tay nắn nót, nội dung súc tích, dễ hiểu, gần gũi, cần thiết với bà con trong thôn. Người tạo nên những tấm bảng tường này không ai khác chính là ông Đặng Duy Liêm, người dân trong thôn. 84 tuổi, dáng người nhỏ, nước da hồng hào, mái tóc dài bạc trắng được

búi tó sau gáy, ông Liêm khiến người khác ấn tượng bởi vẻ hiền lành, cởi mở.

Ông Liêm chia sẻ, ông vốn sinh ra và lớn lên ở làng quê Sứ Hăng nhưng sau đó công tác và lập nghiệp tại tỉnh Điện Biên. Mặc dù con cháu đông đủ và đều quây quần ở Điện Biên nhưng nỗi nhớ quê cha đất mẹ vẫn luôn đau đáu trong lòng ông. Năm 2011, vợ chồng ông quyết định trở về quê hương an hưởng niềm vui tuổi



Ông Liêm kẻ vẽ khẩu hiệu bảng tường tuyên truyền, cổ động bà con trong thôn nâng cao ý thức phòng, chống dịch Covid-19.

ĐỌC “GIÓ THƯỢNG PHÙNG”

■ **ĐẶNG THÀNH VĂN**
Thành phố Thái Bình



Tôi thật sự hồi hộp, bởi trước đó vài năm nhà văn Võ Bá Cường có nói: “Mình đang viết tiểu thuyết về chiến tranh bảo vệ biên giới phía Bắc”. Tôi mừng vì mình cũng từng gần 9 năm lăn lộn, khổ ải tham chiến ở vùng biên giới Vị Xuyên, Hà Giang nên rất tò mò muốn được thấy những gì ông viết, được sống lại người lính trận mạc năm nào.

Nhà văn Võ Bá Cường viết khỏe, mẫn, thể loại nào cũng gặt hái thành công, gây được ấn tượng. Viết “Gió Thượng Phùng” ông rất chịu “cắm bản”. Nhưng tôi lo ở ông không là lính, lại sống ở đồng bằng, mà dải biên cương phía Bắc toàn là núi, là rừng, là suối, là tầng sâu văn hóa ở những dân tộc ít người, họ sống khá khu biệt. Động vào đâu dễ. Thoáng nghĩ thế, lại được đọc “lời thưa” của ông: “Nói tới biên giới là nói tới sự nhạy cảm các nước. Viết đâu dễ”. Thực sự “viết đâu dễ” đã trở thành cái “khó kếp” đối với ông.

“Viết đâu dễ”. Từ cái tâm, cái tầm của nhà văn, ông đã thành công trong tiểu thuyết này. Ông muốn “Qua trang viết đem lại cho con người các dân tộc anh em được sống bình yên với tâm hồn vô tư trong sáng”. Đây là khát vọng và lý tưởng của dân tộc Việt.

Cuộc chiến 10 năm biên giới Hà Giang đã cho ông chọn lựa “mảnh đất Thượng Phùng để cắm bản”. Ông lấy tên vùng Cương Thổ “Thượng Phùng” đặt tên cho tiểu thuyết của mình. Rõ là “người thực, việc thực”, hồn cốt truyện, nhân vật, sự kiện, là cái xóm Mỏ Phàng, bên mình và xóm Răng Ngựa bên “người hàng xóm”.

Cuộc sống thanh bình, người hai xóm Mỏ Phàng và Răng Ngựa sống đầm ấm, ăn chung cỗ đám cưới, uống rượu ngày giỗ tết, không hề cách biệt giữa hai dân tộc, hai nước.

Sản vật quý “cỏ chi” của xóm Răng Ngựa trải ỏ nằm ấm êm, có hương vị đặc biệt; bên Mỏ Phàng có hoa tam giác mạch nuôi sống được con người. Hoa cỏ hai nước đều thân thiện yêu thương mảnh đất hai dân tộc đang sống... Máy Mỹ được sinh ra trong mối quan hệ hai xóm, giữa hai họ Chảo A Nghi và Lý Lô, tuy không

ruột già nhưng ăn chung “giàn đồ hai nhà”. Ta cảm câu nói “núi liền núi, sông liền sông” là vậy.

Biến cố xảy ra, dân hai xóm Răng Ngựa và Mỏ Phàng ngỡ ngác, đang bên chặt, kết gổ bỗng trở thành xa lạ, thù địch. Đau thương, mất mát ập đến. Họ trở thành nạn nhân của tội ác xâm lược. Câu nói của Dống Sò dân Mỏ Phàng: “Bỏ chạy là tự bước tới giá treo cổ”. Quyết liệt hơn: “Chiến tranh, bố sẽ chôn con trai và ngược lại, hòa bình con trai được chôn bố” (trang 100). Hình ảnh Máy Mỹ là hình ảnh người phụ nữ Việt Nam trong hai cuộc chiến tranh: “Muốn giữ nhà phải có khẩu súng. Muốn giữ mình phải có chí khí” (trang 201). Trong thời khắc cam go, ác liệt, trong xóm có người bị người hàng xóm sát hại, dân xóm hoang mang, lo sợ chạy vào hang núi, Máy Mỹ xuất hiện... “Người Mông không bao giờ hèn nhát bỏ nhà, bỏ đất mà đi. Mọi người đoàn kết như đàn lợn ăn chung máng, kẻ thù nào cũng sợ”. (Trang 75). “Nhà ta, ta ở. Đất của ta, ta cấy. Sao Lại bỏ chạy?” (Trang 77). Trở thành phương châm sống, phương châm hành động của dân Mỏ Phàng. Đó là khí phách của người Việt..

Không gian tiểu thuyết “Gió Thượng Phùng” nơi có cao nguyên đá đẹp kỳ lạ. Con sông Nho Quế như dải khăn lạnh trắng. Sắc hoa tam giác mạch trải dài thung lũng. Tam giác mạch còn là kho báu lương thực nuôi sống những con dân xứ sở. Con mắt nhà văn đã “đời sống hóa, linh thiêng hóa” và chỉ ra sức sống, tiềm tàng máu thịt của đất đai, thổ nhưỡng, sản vật hình thành nên đặc trưng, tính cách con người nơi đây: “Nếu không có cây tổng quả sủ, cây đào quý châu, cây mận trắng thì con người ở đây sống cô độc biết bao. Mỗi ngọn núi, mỗi căn nhà, mỗi mảnh tường xếp đá, mỗi mảnh ruộng bậc thang, mỗi mùa hoa tam giác mạch nó có diện mạo riêng ẩn chứa tâm hồn Việt. “Làng còn thì nước còn” (trang 48).

Nói đến Hà Giang là nói đến đá. Đá nằm, đá ngồi, đá đứng, đá làm lên cao nguyên. Biểu tượng đá trong tiểu thuyết này được khắc họa qua nhân vật Chảo A Nghi. Bố ông đưa ông đến một hòn đá bên suối gần nhà, ông nói với Chảo A Nghi: “...Đã lâu lắm rồi. Bố đã chọn lựa hòn đá này làm lễ tế thần kêu hồn đá cho A Nghi nhận làm “bố nuôi”. “Bố nuôi” mang linh hồn đá ứng nghiệm vào con. Cho con

mau lớn, bảy tuổi biết đi nương, xếp đá, mười tuổi học chữ Mông giỏi, trồng ngô tốt, trồng rau rau xanh, tự làm tự ăn. Trên lưng biết cõng cò nuôi trâu, nuôi ngựa, biết cõng nước từ sông Nho Quế về cho mẹ. (Trang 164). Rồi: Hàng ngày Chảo A Nghi ra đó thổi khèn cho “bố nuôi” nghe. Ngày ông bị kẻ xấu bên “hàng xóm” giết hại. Ông chết ôm tảng đá “bố nuôi” trước lúc nhắm mắt. Người Mông sống trên đá, chết trên đá là vậy. Đá làm nên quê hương. Thủ pháp sông núi hóa nhân vật, nhân vật hóa sông núi được nhà văn triển khai tối đa, đạt đến chiều sâu triết lý.

Cuộc đấu lý của dân bản Mỏ Phàng mà đại diện là Dống Sò, ông như cây lớn của dân xóm Mỏ Phàng, với đám người tự xưng là đạo sĩ bên “hàng xóm”, biểu trưng cho trên bàn đàm phán, thương thảo, đánh và đàm. Hình thái chiến tranh, sách lược, mưu lược được thu gọn trong từng chương, từng chi tiết...

Tiểu thuyết không đi sâu vào những trận đánh, vào những binh đoàn chủ lực với trang thiết bị hiện đại, lối đánh hiện đại. Nhà văn chỉ dựng lại trong không gian làng bản, với những con người dân dã, bám đất, bám bản, sống chết ở nơi mình sinh ra: Có cách đánh du kích, có vũ khí thô sơ tự chế, bất ngờ và hiệu quả. Rồi súng cối, súng B40, trung liên, đại liên trong tay những người dân bản. Có hợp đồng tác chiến với bộ đội biên phòng, các tổ, các bản, các điểm chốt, ngang dọc chiến hào. Thế là hiện đại rồi. Thứ hiện đại tổng hợp của “chiến tranh nhân dân”. Viết về đề tài chiến tranh, nhà văn chỉ dựng lên một trận đánh, một trận đánh thôi nhưng người đọc được thấy cả một không khí chiến tranh tàn khốc, quyết liệt thế nào. Sự thông minh, sáng tạo trong chiến đấu, trong ứng xử đối với “người hàng xóm” ra sao là cả một câu chuyện lý thú và hấp dẫn. Qua cách đối đáp, tranh luận của dân bản với “người hàng xóm”, nhà văn đưa ta về nơi nguồn gốc tổ tiên, dân tộc, vùng đất, vùng miền, lịch sử, tầng sâu văn hóa Việt; nó không còn là cái riêng của người dân tộc Mông nơi biên ải.

Chương 16: “Mùa hoa tam giác mạch”, nói về trận đánh lớn, quyết liệt. Cuối cùng thắng lợi thuộc về nhân dân xóm Mỏ Phàng. Máy Mỹ bắt được tên tướng

Voòng Xinh. Voòng Xinh tâm phục, khẩu phục, gọi Máy Mỹ là nữ tướng: “Cô là ánh trăng. Tôi như bóng tối. Ánh sáng làm tan loãng bóng tối, trùm lớp bóng tối” (trang 204). Một truyền thống nhân văn, nhân ái mà ông cha ta ngàn năm vẫn thường làm với kẻ thù khi chúng ngã ngựa. Đó chẳng phải là khát vọng hòa bình, khát khao vươn tới đó sao: “Chết là điều không khó. Nhưng làm cho cuộc sống có ý nghĩa hơn mới khó (trang 210). Vậy mà chiến sự vẫn không ngừng. Tội ác vẫn không dừng. “Người hàng xóm” vẫn xua dân, xua quân sang lấn đất, giết người. Máu lại đổ. Những đứa con yêu quý của hai bà mẹ vùng biên A Thành và Lý Chi ngã xuống. Nỗi đau tang tóc tột cùng trút xuống hai bà mẹ. Chiếc khăn cưới còn đỏ mà Lý Chi chưa kịp trao cho Máy Mỹ còn trong lòng người mẹ Lý Chi. Truyện đẩy đến cao trào, đỉnh điểm của mâu thuẫn, ngột ngạt và bế tắc. Nhưng chính hai bà mẹ lại là hạt nhân xóa bỏ hận thù, họ là hiện thân của tạo hóa, của đấng cứu thế, là những quan tòa đứng trước cuộc chiến. Từ trong đêm đen họ như ánh sáng dẫn những kẻ lầm lỗi trở về. Nhà văn gửi gắm ý tưởng: “Đem lại cho con người các dân tộc anh em được sống yên bình với tâm hồn vô tư, trong sáng”. Ông đã trung thành với tâm nguyện ấy trong từng trang viết. Cái hồn nhiên, vô tư, trong sáng luôn được mô tả, dẫn dắt qua mỗi trang văn, qua mỗi tính cách, hành động của từng nhân vật. Những đặc tính, tâm lý trạng thái văn hóa được phát xuất từ nguồn cội của đất đai, con vật, cỏ cây, khí thiêng sông núi. Cái nền văn hóa ấy tầng tầng lớp lớp, đời nọ tiếp đời kia từ dòng sông Nho Quế, từ tảng đá, thiêng liêng, gắn liền thể non nước của người dân bản.

Truyện khép lại mà mở ra một tương lai tươi đẹp và nhiều triển vọng: “... Máy Mỹ... đứng dậy. Cô như nghe thấy người Thượng Phùng đang gọi về để bàn việc gieo vãi hoa tam giác mạch và dạy trẻ học”.

Phải nói, “Võ Bá Cường là nhà văn luôn trực diện với vấn đề nóng hổi của dân sinh”.

TIÊN SA LÀNG RẸ

■ QUANG VIỆN

Truyền ngôn rằng, thời Lê trung hưng, ở làng Nhân Lý (tên Nôm là làng Rẹ), tổng Hà Lý, huyện Diên Hà, phủ Tiên Hưng, trấn Sơn Nam Hạ (nay là thôn Nhân Phú, xã Hùng Dũng, huyện Hưng Hà) có cái giếng ngọc nước trong leo lẻo, ngọt mát như mía lùi, quanh năm đầy nước, hễ cấp uyên ương nào “trục trặc” về tình duyên hay “muộn mằn” đường con cái cứ sấm lễ về đình, chùa Nhân Lý cầu may và xin nước giếng ngọc về tắm gội, tẩy uế gia đường sẽ sớm được toại nguyện...



Trải bao đời ước nguyện, nay dân làng Nhân Lý, xã Hùng Dũng, huyện Hưng Hà đã xây được đình.

Từ “ngày xưa, ngày xưa” cho đến ngày nay, các bậc cao niên làng Nhân Lý vẫn kể cho con cháu nghe câu chuyện về người con gái dòng họ Vũ tuy gia đình nghèo khó nhưng xinh đẹp như tiên sa, thân thể nõn nà, hương thơm như hoa hồng buổi sớm, đi dưới trời mưa mà không ướt áo, đi dưới trời nắng mà mây trời tỏa bóng râm, nhiều “tao nhân, mặc khách” rập rình mong được kết duyên “cầm sắt”. Tên thật của “tiên nương” ấy là Vũ Thị Chay (có truyền ngôn tên là Quyên). Một đồn mười, mười đồn trăm, tin đồn về người con gái “chân lấm bùn” làng Nhân Lý đẹp như tiên sa đã đến tai vua Lê tận kinh thành Thăng Long. Nghe tin vậy, vua liền sai người mang lễ về làng đón bà vào cung lập làm cung phi. Lúc quan quân triều đình về làng Nhân Lý, các bậc tiên chỉ của làng cùng dân làng ra tận đầu làng nghênh đón thì “tiên nương” của làng vẫn đang mò cua, bắt ốc ngoài đồng, chân tay lấm lem bùn đất. Có người ra mách bảo với “tiên nương” tin vui được nhà vua “vời” vào cung làm cung phi, bà Chay sợ quá bỏ cả giỏ cua mà chạy. Chạy quanh, chạy quẩn chỗ nào cũng thấy lính lệ triều đình vây kín, bà sợ quá liền trèo lên cây si giữa đồng nhưng cuối cùng vẫn bị phát hiện và quan quân triều đình “rước” bà về kinh.

Thương thay “phận má hồng”, sau khi về kinh làm “vương phi” nhưng mãi đến

ba năm sau “tiên nương” mới được vua “sủng ái” cho “tựa mạn thuyền rồng”, chẳng may đêm đó bà “đến kỳ” của đàn bà không thể cùng vua hoan lạc, kẻ xiểm nịnh tâu vua tội “khi quân” phải tội chém đầu nhưng vua bỏ ngoài tai, không xử tội bà. Giận mình kém duyên, giận đời bạc bẽo, bà xin vua cho về quê. Vua chiều lòng bà, đồng ý cho bà được toại nguyện. Ngày về quê, bà xin vua cho làng Nhân Lý một ngôi chùa trăm gian, một cây cầu trăm nhịp và miễn thuế cho dân làng Nhân Lý ba năm. Tất cả ước vọng của bà đều được vua chuẩn tấu lại còn ban thêm cho làng Nhân Lý mấy trăm mẫu ruộng “lộc điền” để người dân đỡ phần cơ cực. Ngày trở về cố hương, đoàn quan quân hầu cận cưỡi “vương phi” về làng “trống rống, cờ mở”, dân làng đón bà như đón người thân trong gia đình lâu ngày gặp lại. Bước xuống kiệu hoa, bà chạy đến giếng ngọc đầu làng, soi bóng hình qua làn nước mát lạnh. Bà thấy mình già đi quá nhiều, bao mộng ước tuổi hoa chôn vùi chốn hoàng cung. Thừa lệnh vua ban, dân làng Nhân Lý tìm đất xây chùa trăm gian nhưng làng không đủ đất xây chùa, sông đầu làng quá nhỏ chẳng thể xây được cầu trăm nhịp. Những ngày tháng sống trong nhung lụa chốn đô kỳ đã làm bà “phai hương, nhạt sắc”, nay về quê sống cuộc đời tự do thì mộng ước không thành, bà buồn mà sinh bệnh. Chẳng lâu sau, bà

qua đời. Những ngày trước khi về cùng tiên tổ, bà băng khuâng đứng giữa cánh đồng “lộc điền” vua ban, nhặt hai hòn đất ném về hai hướng khác nhau, một hòn về hướng Nam làng, một hòn phía Bắc làng thành đồng Bưởi, đồng Gạch, đó cũng là ranh giới ruộng đất dòng họ Vũ được hưởng lộc. Ngắm cuộc đời ngắn chẳng tày gang, bao mơ ước tuổi hoa niên chôn vùi chốn kinh thành xa lạ, lạnh lẽo chốn phòng the, bà giận đời, nếu chỉ là cô thôn nữ quê mùa, bà đã nên duyên hên ước với người mình yêu và bằng lòng với cuộc sống thôn dã “dãi nắng, dầm sương”, với “canh rau muống, cà dầm tương”. Bà gọi người hầu cận đến bên và truyền lại lời nguyện: “Gái làng Nhân Lý đi lấy chồng thiên hạ có con không có cửa, có cửa không có con; có con, có cửa thì hạnh phúc không trọn đời”. Sau khi bà mất, lời nguyện của bà hiển linh. Con gái làng Nhân Lý bao đời sau không dám bước chân ra khỏi làng theo người về xứ lạ. Về sau, các bậc cao niên trong làng phải “thỉnh” thầy pháp cao tay về giải lời nguyện, con gái làng Nhân Lý mới có thể đi lấy chồng xa.

Các bậc cao niên làng Nhân Lý kể, sau khi “tiên nương” của làng mất, vua cho người về cử hành tang lễ, cho xây dựng lăng tẩm thờ bà. Lăng mộ vương phi được bảo tồn cho đến thời kỳ chiến tranh chống thực dân Pháp mới bị đạn pháo cày xới để lộ ra lớp đá xung quanh lăng

mộ, người ta còn nhìn thấy cả tám đồng đồ au bọc quan tài... Dân làng gọi cánh đồng nơi “tiên nương” an nghỉ là cánh đồng Lăng, nơi đặt trụ sở thu thuế cho họ Vũ gọi là “vườn thuê”, nơi truyền rống của vua Lê về đón “tiên nương” về cung làm vương phi dân gian gọi là Đám Rồng. Các địa danh kể trên vẫn còn tồn tại đến ngày nay.

Làng Nhân Lý xưa có tên Nôm là làng Rẹ, một số nhà nghiên cứu văn hóa cho rằng biến âm của người Việt cổ “rẹ” nghĩa là “nhẹ”, có người cho rằng ngầm ý sâu xa của tiên nhân thấy đất làng Nhân Lý cao ráo, bằng phẳng với những bờ xôi, ruộng mật làm ăn “thuận buồm xuôi gió” và ai đến làng Nhân Lý cũng thấy “nhẹ” cả người nên đặt tên là làng Rẹ. Có người nghĩ “tục” cho rằng, làng Nhân Lý có nhiều ngôi lạch uốn quanh, nhiều đầm, đĩa dân làng Nhân Lý thường hay ra đồng “xả” nỗi buồn, xả xong thì nhẹ cả người nên “tục ngôn” gọi là làng Rẹ. Thực hư câu chuyện xoay quanh tên làng “Rẹ” hay “Nhẹ” vẫn là dấu hỏi tồn nghi rất cần các nhà nghiên cứu lịch sử, văn hóa “để tâm” sưu tầm,

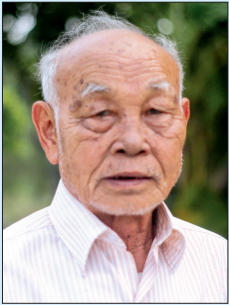
nghiên cứu... làm sáng tỏ tồn nghi. Thực tế, đời vua Tự Đức và Đồng Khánh, triều đình nhà Nguyễn đã sắc phong “tiên nương” là “Tiên nàng phu nhân Dực bảo trung hưng tôn thần”. Hiện các sắc phong của các triều đại phong kiến Việt Nam vẫn còn được lưu giữ nguyên bản. Và cũng từ bao đời qua, câu ca nghen ngào cứ “bám dai, bám đẳng” đời người làng Nhân Lý: “Bao giờ Nhân Lý có đình/Trạm Chay có chợ/Ngọc Đình có vua”. Trước đó hàng trăm năm, dân làng Nhân Lý nhiều lần đi mua gỗ về làm đình nhưng cứ dựng đình thì bị quân giặc đốt cháy. Bây giờ làng Nhân Lý đã xây dựng được ngôi đình bằng “bê tông, cốt thép” giả cổ, thể nhưng chưa được cấp có thẩm quyền công nhận. Trạm Chay (nhiều nhà nghiên cứu cho rằng đây là nơi bà Vũ Thị Chay chạy đến đường cùng thì bị quan quân triều đình bắt được “rước” về kinh) cũng mãi về sau mới có chợ, còn làng Ngọc Đình (thuộc xã Văn Cẩm) đầu thế kỷ XX đã có “vua” kỳ đồng Nguyễn Văn Cẩm.

Ông Phạm Quốc Sự, 73 tuổi, trưởng ban quản lý di tích lịch sử văn hóa đình, chùa Nhân Lý, thôn Nhân Phú, xã Hùng Dũng, huyện Hưng Hà



Tương truyền, di tích “vườn thuê” ngày xưa, bây giờ vẫn còn chính là tư gia họ Vũ ngày trước, nơi mà các chức dịch thuế vụ quanh vùng mang tiền, thóc và mặt hàng thuế khóa khác về làng Nhân Lý nộp cho gia đình họ Vũ để lấy kinh phí xây chùa, xây cầu. Câu ca xưa mong làng Nhân Lý có đình, bây giờ Nhân Lý đã xây được đình rồi, rất mong cấp chính quyền công nhận.

Ông Phạm Văn Phóng, 78 tuổi, nguyên trưởng ban quản lý di tích lịch sử văn hóa đình, chùa Nhân Lý, thôn Nhân Phú, xã Hùng Dũng, huyện Hưng Hà

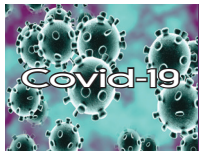


Ngày trước, các cụ nhà tôi kể cái giếng ngọc bên chùa nước trong vắt, nhìn rõ cả đáy, nước mát lạnh về mùa hè, ấm áp về mùa đông. Nước giếng trong và luôn luôn đầy nước. Người nào ốm đau lâu ngày ra chùa làm lễ, xin nước về nấu nước pha trà hoặc tắm sẽ khỏi bệnh. Người nào chẳng may ném hoặc để rơi chất bẩn xuống giếng liền bị đau mắt. Thời thuộc Pháp, thực dân Pháp về làng đốt phá chùa chiền, gạch đất bị chúng hất xuống giếng, lấp đầy. Chúng tôi kiến nghị cấp ủy, chính quyền cơ sở tạo điều kiện để dân làng Nhân Lý khơi lại giếng ngọc, trả lại về linh thiêng cho ngôi chùa làng.

Ông Vũ Thành Dục, 76 tuổi, hậu duệ đời thứ 9 vương phi Vũ Thị Chay, thôn Nhân Phú, xã Hùng Dũng, huyện Hưng Hà



Tôi là hậu duệ 9 đời của “tiên nương” Vũ Thị Chay. Ngày giỗ mất của bà là ngày mừng 9 tháng một (theo cách gọi các cụ, tức tháng 11 âm lịch). Dòng tộc họ Vũ nhà tôi còn giữ được mấy cái sắc phong của vua triều Nguyễn, gia đình chúng tôi đã hiến cho làng gìn giữ. Chúng tôi rất mong cấp chính quyền quan tâm quy hoạch mở rộng không gian cụm đình, chùa Nhân Lý.



Thái Bình chủ động, quyết liệt phòng, chống dịch Covid-19

Đường dây nóng: 1800 9402 - 0227.3831.398

Theo báo cáo của Trung tâm Đáp ứng khẩn cấp sự kiện y tế công cộng Việt Nam, Bộ Y tế, tính đến 18 giờ ngày 26/12, số người nhiễm Covid-19 tại các quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới đã hơn 80 triệu người và gần 1,76 triệu người tử vong.

Tính đến 18 giờ ngày 26/12, số bệnh nhân nhiễm Covid-19 đã ghi nhận trên cả nước là 1.439 bệnh nhân. Hiện 1.303/1.439 bệnh nhân đã được điều trị khỏi, còn 101 bệnh nhân đang điều trị tại các cơ sở y tế. Mới đây, tại tỉnh Vĩnh Long đã phát hiện 1 trường hợp dương tính với SARS-CoV-29 nhập cảnh trái phép về ngày 24/12, có lịch trình di chuyển phức tạp và đã tiếp xúc nhiều người. Trong ngày, Học viện Quân y đã tiếp tục tiêm thử nghiệm vắc-xin ngừa Covid-19 liều 50mcg cho 3 tình nguyện viên đầu tiên. Đây là vắc-xin ngừa Covid-19 đầu tiên của Việt Nam được đưa vào tiêm thử nghiệm lâm sàng trên người.

Tại Thái Bình, tính đến 16 giờ 15 phút ngày 26/12, tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh còn 1 trường hợp đang cách ly, theo dõi sức khỏe. Trong ngày, các công dân Việt Nam từ nước ngoài về cách ly tại Trung đoàn 568 đã hoàn thành thời gian cách ly tập trung. Hiện không còn trường hợp nào đang cách ly, theo dõi sức khỏe tại đây. Bên cạnh đó, tại khu liên hợp khách sạn, nhà nghỉ Làng Việt (Tiền Hải) hiện có 20 chuyên gia nước ngoài sang làm việc trên địa bàn tỉnh đang được cách ly, theo dõi sức khỏe.

HOÀNG LANH

SỐ ĐIỆN THOẠI TIẾP NHẬN CÁC THÔNG TIN VỀ DỊCH COVID-19

SỞ Y TẾ:
0969.851.212
0227.3640.786

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH:
0931.581.292 - 0914.590.476
0227.3831.885

THÔNG BÁO VỀ VIỆC HOẠT ĐỘNG VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG

- Tên gọi: Văn Phòng công chứng Trần Ngọc Hùng
Địa chỉ: Số nhà 17, đường Lê Lợi, tổ 1, phường Lê Hồng Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.
- Họ tên công chứng viên:
 - Công chứng viên: Trần Ngọc Hùng (Quyết định bổ nhiệm số 222/QĐ-BTP ngày 30/01/2015 của Bộ Tư pháp)
 - Công chứng viên: Phạm Ngọc Đậu (Quyết định bổ nhiệm số 292/QĐ-BTP ngày 17/02/2020 của Bộ Tư pháp)
- Giấy đăng ký hoạt động số 22/TP-ĐKHHĐ ngày 21/12/2020 của Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình.
 - Nơi đăng ký hoạt động: Số nhà 17, đường Lê Lợi, tổ 1, phường Lê Hồng Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.
 - Ngày bắt đầu hoạt động: 05/01/2021.

THÔNG BÁO TRẢ THƯỞNG GIẢI ĐẶC BIỆT XỔ SỐ KIẾN THIẾT MIỀN BẮC

Ngày 24 tháng 12 năm 2020, Công ty xổ số kiến thiết Thái Bình đã tổ chức trả thưởng cho 03 khách hàng trú quán tại thành phố Thái Bình trúng thưởng giải Đặc Biệt mở thưởng ngày 8/12/2020 và ngày 21/12/2020 trị giá 1 tỷ 600 triệu đồng.

Công ty xổ số kiến thiết Thái Bình xin chúc mừng các Quý khách hàng đã may mắn trúng thưởng và kính mời Quý khách hàng mua vé xổ số Miền Bắc các ngày 19/12/2020 và 21/12/2020 trúng thưởng giải Đặc Biệt đến địa chỉ số 47 Phan Bội Châu, phường Lê Hồng Phong, thành phố Thái Bình để đăng ký lĩnh thưởng.

CÔNG TY XỔ SỐ KIẾN THIẾT THÁI BÌNH

Hộp thư bạn đọc

Tuần qua, Tòa soạn Báo Thái Bình nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, tạp bút, truyện ngắn... của các cộng tác viên trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu như cộng tác viên: Nguyễn Tường Thuật (Thái Thụy); Ngô Thị Thủy (Quỳnh Phụ); Phạm Văn Lục (Tiền Hải); Văn Thanh, Đoàn Xuân Nha (thành phố Thái Bình); Ngọc Tuyền (Kiến Xương); Đỗ Văn Dũng (Bộ CHQS tỉnh); Lại Hợp Khánh (Bộ đội Biên phòng tỉnh); Lương Thế Lộc (MTTQ tỉnh); Hoài Thương (Đài TTTH Quỳnh Phụ); Đỗ Hà (Đài TTTH Tiền Hải); Vũ Đông (Đài TTTH Kiến Xương); Bích Hạnh (Đài TTTH thành phố); Đình Ân, Đỗ Văn Xuân (Hà Nội); Bùi Văn Phẩm, Lê Huy Diễn, Nguyễn Thị Huyền Trang (Phú Thọ); Nguyễn Thanh Hoàng (Cần Thơ); Nguyễn Loan (Thừa Thiên Huế); Nguyễn Tuyết Quyên (Bạc Liêu); Huỳnh Thị Mộng Tuyền (Kiên Giang); Nguyễn Văn Thanh (Quảng Trị); Trần Văn Thiên (Thành phố Hồ Chí Minh); Nguyễn Chí Diễn (Bắc Giang); Mai Mộng Tường (Đà Nẵng); Trần Thị Kỳ Duyên (Sóc Trăng); Huỳnh Thị Quỳnh Nga (Tiền Giang)...

Hướng tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, cộng tác viên Đoàn Xuân Nha có bài: "Đôi điều bày tỏ trước thềm Đại hội Đảng toàn quốc"... Chào mừng sự kiện khánh thành Tượng đài Bác Hồ với nông dân Việt Nam, cộng tác viên Ngọc Tuyền có bài thơ "Bên Tượng đài Bác Hồ" với những câu thơ chan chứa tình cảm với vị Cha già kính yêu của dân tộc: "Tượng đài Bác giữa quảng trường/Bức tranh lan tỏa tình thương của Người/Nông dân ơn Đảng trọn đời/Bác vui vì mỗi con người nơi đây"... 5 lần thăm lại tình nhà/Bác như một vị Cha già thăm con/Mặc dù việc nước việc non/Tình thương Bác để mãi còn trong ta"... Chuẩn bị số báo xuân Tân Sửu 2021, cộng tác viên Nguyễn Thanh Hoàng có bài: "Đảng mang đến mùa xuân hạnh phúc và ước vọng"; "Hơn 50 mùa xuân nhớ lời Di chúc của Bác"; "Mùa xuân, Bác Hồ về Pác Bó trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam". Cộng tác viên Bùi Văn Phẩm có thơ "Chợ quê ngày tết". Cộng tác viên Nguyễn Văn Thanh có bài: "Con trâu sớm hôm gần bó với người nông dân". Tác giả Nguyễn Loan với chùm thơ: "Ngày xuân diễn lại tích chèo", "Cây đào mùa xuân", "Hội tuổi", "Tết sớm", "Cảm ơn mùa xuân"...

Phản ánh hoạt động thuộc các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, y tế, an toàn giao thông, an ninh trật tự, nhân đạo, từ thiện... trong tỉnh, tiêu biểu cộng tác viên Bích Hạnh đưa tin: Thành ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ thành phố Thái Bình tổ chức gặp mặt cán bộ quân đội nghỉ hưu, nghỉ công tác trên địa bàn thành phố nhân kỷ niệm 76 năm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2020) và 31 năm ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2020). Cộng tác viên Văn Dũng đưa tin: Bộ CHQS tỉnh tổ chức hội nghị trao giấy chứng nhận thương binh và truy trả tiền trợ cấp hàng tháng, trợ cấp một lần cho 151 thương binh trên địa bàn toàn tỉnh. Cộng tác viên Hoài Thương đưa tin huyện Quỳnh Phụ đồng loạt phát động, triển khai công tác vệ sinh đồng ruộng, làm thủy lợi nội đồng và chiến dịch diệt chuột. Cộng tác viên Lại Hợp Khánh đưa tin Bộ đội Biên phòng phối hợp với chính quyền địa phương, các đoàn thể và người dân trên địa bàn huyện Thái Thụy vận động người dân tự giác giao nộp pháo các loại cùng nhiều vật dụng tự chế khác. Cộng tác viên Đỗ Hà đưa tin: Công an huyện Tiền Hải bắt giữ đối tượng tàng trữ, mua bán pháo trái phép... Tiếp tục phản ánh các hoạt động nhân đạo, từ thiện hướng tới đồng bào miền Trung, Tây Nguyên bị ảnh hưởng bởi thiên tai, lũ lụt, cộng tác viên Lương Thế Lộc đưa tin: Ủy ban MTTQ tỉnh tổ chức đoàn cứu trợ các tỉnh miền Trung. Hàng hóa cứu trợ gồm trên 31 tấn gạo, 1.388 thùng mì tôm, 205 thùng nước lọc, 247 thùng sữa và nhiều nhu yếu phẩm, vật dụng sinh hoạt khác như bánh kẹo, đường, lương khô, quần áo, nước ngọt, sách vở, giấy...

Tin, bài, ảnh, video clip, thơ, truyện, tản văn... của các bạn gửi về cộng tác đã, đang được biên tập, chọn đăng tải trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo in Báo Thái Bình. Ban Biên tập Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên. Lưu ý: Tin, bài gửi về cộng tác để nghị các bạn ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc. Mỗi tin, bài gửi về cộng tác, để nghị các bạn gửi kèm 1 - 3 ảnh cùng nội dung, có chú thích đầy đủ. Tin, bài thời sự, để nghị các bạn gửi kịp thời trong ngày để đáp ứng nhu cầu của bạn đọc.

Tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về địa chỉ: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: toasoan@baothaibinh.com.vn.

Trân trọng!

